**DANH MỤC**

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO HĐND, UBND TỈNH BẮC GIANG BAN HÀNH**

**HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRONG KỲ HỆ THỐNg HÓA 2019-2023**

***(****Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên loại văn bản** | **Số, ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành văn bản** | **Tên gọi của văn bản** | **Lý do hết hiệu lực** | **Ngày hết hiệu lực** |
| **VĂN BẢN QPPL ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ: 225 VĂN BẢN** | | | | | |
| **Nghị quyết của HĐND tỉnh ( 38 văn bản)** | | | | | |
|  | Nghị quyết | 20/2009/NQ-HĐND ngày 09/12/2009 | Về việc quy định chế độ bảo vệ dân phố ở các phường địa bàn thành phố Bắc Giang | Bị thay thế bởi Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh Quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/01/2019 |
|  | Nghị quyết | 40/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 | Về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố |
|  | Nghị quyết | 24/2012/NQ-HĐND ngày 07/12 /2012 | Về việc quy định chế độ thù lao đối với Trưởng ban công tác mặt trận và trưởng các đoàn thể ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Nghị quyết | 23/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 | Về việc quy định chế độ thù lao đối với cộng tác viên dân số - kế hoạch hóa gia đình ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Nghị quyết | 31/2013/NQ-HĐND ngày 11/12/2013 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 40/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010; Nghị quyết số 20/2009/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2009; Nghị quyết số 24/2012/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang |
|  | Nghị quyết | 34/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 | Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng đối với 36 thôn, bản đặc biệt khó khăn nhất tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016 - 2018 | Hết thời gian thực hiện | 01/01/2019 |
|  | Nghị quyết | [10/2010/NQ-HĐND](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-quyet-10-2010-nq-hdnd-che-do-chi-tieu-don-tiep-khach-nuoc-ngoai-bac-giang-185592.aspx)  ngày 15/7/2010 | Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài và khách trong nước làm việc tại tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Nghị quyết số 15/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh quy định một số nội dung, mức chi tiếp khách nước ngoài và khách trong nước làm việc tại tỉnh Bắc Giang | 01/8/2019 |
|  | Nghị quyết | 09/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 | Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao; hỗ trợ chế độ dinh dưỡng cho học sinh năng khiếu thể thao; chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao; hỗ trợ chế độ dinh dưỡng đối với học sinh năng khiếu thể thao; chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/8/2019 |
|  | Nghị quyết | 18/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 | Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Nghị quyết số 41/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/01/2020 |
|  | Nghị quyết | 08/2015/NQ-HĐND ngày 10/7/2015 | Quy định tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 38/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công nhóm C trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/01/2020 |
|  | Nghị quyết | [16/2009/NQ- HĐND](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=14/2015/NQ-H%C4%90ND&match=True&area=2&lan=1&bday=10/7/2015&eday=10/7/2015)  ngày 09/12/2009 | Quy định giá quyền sử dụng rừng và tiền bồi thường thiệt hại đối với rừng sản xuất là rừng tự nhiên trên địa bàn các huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND 11/12/2019 bãi bỏ Nghị quyết số 16/2009/NQ-HĐND ngày 09/12/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định giá quyền sử dụng rừng và tiền bồi thường thiệt hại đối với rừng sản xuất là rừng tự nhiên trên địa bàn các huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế tỉnh Bắc Giang | 01/01/2020 |
|  | Nghị quyết | 04/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 | Quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Nghị quyết số 45/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 Quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở thôn, tổ dân phố và người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/01/2020 |
|  | Nghị quyết | 13/2015/NQ-HĐND ngày 10/7/2015 | Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 50/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh Bãi bỏ Nghị quyết số 13/2015/NQ-HĐND ngày 10/7/2015 của HĐND tỉnh Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của HĐND tỉnh Bắc Giang | 01/01/2021 |
|  | Nghị quyết | 46/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 | Quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, giai đoạn 2017-2020 | Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản | 01/01/2021 |
|  | Nghị quyết | 10/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 | Quy định một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản | 01/01/2021 |
|  | Nghị quyết | 49/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 | Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình 135, thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2017 – 2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. | Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản | 01/01/2021 |
|  | Nghị quyết | 29/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 | Quy định tỷ lệ phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020 | Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản | 01/01/2021 |
|  | Nghị quyết | 32/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 | Ban hành Quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017 của các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 46/2021/NQ- HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 của các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang | 01/01/2022 |
|  | Nghị quyết | 31/2016/NQ-HĐND  Ngày 08/12/2016 | Ban hành Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020 | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 47/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Ban hành Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2025 | 01/01/2022 |
|  | Nghị quyết | 08/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 | Sửa đổi, bổ sung khoản 5, khoản 8 Điều 16 Ban hành Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh |
|  | Nghị quyết | 09/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 | Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 Ban hành Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh |
|  | Nghị quyết | 24/2020/NQ-HĐND ngày 18/9/2020 | Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 32/ NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND Ban hành Quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017 của các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang |
|  | Nghị quyết | 22/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 | Bổ sung một số nội dung của khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 24/2020/NQ-HĐND ngày 18/9/2020 của HĐND tỉnh |
|  | Nghị quyết | 09/2018/NQ-HĐND  ngày 11/7/2018 | Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Bắc Giang |
|  | Nghị quyết | 12/2018/NQ-HĐND  ngày 11/7/2018 | Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng đối với 36 thôn, bản đặc biệt khó khăn nhất tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2019- 2021 | Chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng thực hiện trong giai đoạn 2019-2021 | 01/01/2022 |
|  | Nghị quyết | 18/2019/NQ-HĐND  ngày 11/7/2019 | Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao; hỗ trợ dinh dưỡng đối với học sinh năng khiếu thể thao; chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh quy định chế độ, chính sách và hỗ trợ đối với huấn luyện viên, vận động viên, học sinh năng khiếu thể thao tỉnh Bắc Giang | 01/8/2022 |
|  | Nghị quyết | 10/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 | Quy định mức thu học phí, mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu học phí, các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/8/2022 |
|  | Nghị quyết | 17/2011/NQ-HĐND ngày 19/7/2011 | Quy định mức hỗ trợ các tổ chức áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn | Bị thay thế bởi Nghị quyết số 43/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 Ban hành Quy định hỗ trợ áp dụng tiêu chuẩn, công cụ, mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa công bố tiêu chuẩn cơ sở, công bố hợp chuẩn và áp dụng truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 | 01/01/2023 |
|  | Nghị quyết | 14/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 | Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 17/2011/NQ-HĐND ngày 19/7/2011 của HĐND tỉnh Bắc Giang về Quy định mức hỗ trợ các tổ chức áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn |
|  | Nghị quyết | 66/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 | Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Nghị quyết số 01/2023/NQ- HĐND ngày 05/4/2023 Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Giang | 15/4/2023 |
|  | Nghị quyết | 35/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 | Quy định mức chi hỗ trợ công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 Quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản; một số nội dung và mức chi hỗ trợ công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/8/2023 |
|  | Nghị quyết | 09/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 | Quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Nghị quyết | 16/2016/NQ-HĐND ngày 05/7/2016 | Quy định các khoản đóng góp và chế độ miễn, giảm đối với người tự nguyện chữa trị, cai nghiện ma túy tại cơ sở điều trị nghiện; người cai nghiện ma túy bắt buộc, tự nguyện tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Nghị quyết số 42/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/8/2023 |
|  | Nghị quyết | 42/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 | Quy định chế độ hỗ trợ và các khoản đóng góp đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Nghị quyết | 24/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 | Quy định một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ phát triển nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023 - 2030 | 01/8/2023 |
|  | Nghị quyết | 21/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024. |
|  | Nghị quyết | 16/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 | Quy định một số chính sách hỗ trợ học sinh, giáo viên Trường trung học phổ thông Chuyên Bắc Giang, các trường trung học cơ sở trọng điểm chất lượng cao và học sinh tham gia đội tuyển thi học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh, quốc gia, khu vực, quốc tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 Quy định một số chính sách hỗ trợ học sinh Trường trung học phổ thông Chuyên Bắc Giang; giáo viên, chuyên gia tập huấn và học sinh tham gia đội tuyển thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia, Olympic khu vực và quốc tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/8/2023 |
|  | Nghị quyết | 18/2022/NQ-HĐND  ngày 12/7/2022 | Quy định mức thu học phí, các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 Quy định mức thu học phí và mức thu, cơ chế quản lý sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/8/2023 |
| **Quyết định của UBND tỉnh (187 văn bản)** | | | | | |
|  | Quyết định | 803/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 | Quy định về thẩm định giá của nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quyết định số 803/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh quy định về thẩm định giá của nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/01/2019 |
|  | Quyết định | 479/2011/QĐ-UBND ngày 27 /12/2011 | Ban hành Quy định đối tượng, chế độ và trình tự, thủ tục hồ sơ hưởng trợ cấp đối với Dân quân tự vệ chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội bắt buộc bị ốm, bị chết, bị tai nạn trong khi làm nhiệm vụ | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định số 479/2011/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2011 của UBND tỉnh ban hành Quy định đối tượng, chế độ và trình tự, thủ tục hồ sơ hưởng trợ cấp đối với Dân quân tự vệ chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội bắt buộc bị ốm, bị chết, bị tai nạn trong khi làm nhiệm vụ | 10/01/2019 |
|  | Quyết định | [535/2016/QĐ-UBND](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=486/2015/Q%C4%90-UBND&area=2&type=0&match=False&vc=True&org=36&lan=1) ngày 14/9/ 2016 | Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 04/01/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/01/2019 |
|  | Quyết định | 20/2017/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số [535/2016/QĐ-UBND](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=486/2015/Q%C4%90-UBND&area=2&type=0&match=False&vc=True&org=36&lan=1) ngày 14 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh |
|  | Quyết định | [172/2015/QĐ-UBND](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/quyet-dinh-309-2011-qd-ubnd-cong-tac-thi-dua-khen-thuong-129447.aspx) ngày 05/5/2015 | Ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/02/2019 |
|  | Quyết định | 65/2011/QĐ-UBND ngày 28/02/2011 | Ban hành quy định tiêu chuẩn, quy trình tuyển chọn những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố | Bị thay thế bởi Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn, quy trình tuyển chọn và bố trí kiêm nhiệm những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/02/2019 |
|  | Quyết định | 13/2008/QĐ-UBND ngày 14/02/2008 | Về việc phân cấp quản lý phương tiện cơ giới đường bộ, quản lý đường thủy nội địa và bến đỗ xe buýt, xe taxi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 của UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định số 13/2008/QĐ-UBND ngày 14/02/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc phân cấp quản lý phương tiện cơ giới đường bộ, quản lý đường thủy nội địa và bến đỗ xe buýt, xe taxi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 373/2013/QĐ-UBND ngày 01/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định quản lý hoạt động của bến khách ngang sông, phương tiện thủy nội địa loại phải đăng ký nhưng không thuộc diện phải đăng kiểm và phương tiện thủy thô sơ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/02/2019 |
|  | Quyết định | 373/2013/QĐ-UBND ngày 01/8/2013 | Ban hành Quy định quản lý hoạt động của bến khách ngang sông, phương tiện thủy nội địa loại phải đăng ký nhưng không thuộc diện phải đăng kiểm và phương tiện thủy thô sơ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 358/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 | Ban hành Quy định quản lý và trình tự, thủ tục xuất cảnh đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 04/3/2019 của UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định số 358/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý và trình tự, thủ tục xuất cảnh đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 08/3/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý và trình tự, thủ tục xuất cảnh đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định 358/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh | 15/3/2019 |
|  | Quyết định | 03/2018/QĐ-UBND ngày 08/3/2018 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý và trình tự, thủ tục xuất cảnh đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định 358/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh |
|  | Quyết định | Quyết định số 318/2013/QĐ-UBND ngày 18/7/ 2013 | Ban hành Quy định về quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 10/5/2019 |
|  | Quyết định | [17/2017/QĐ-UBND ngày 09/6/ 2017](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Quyet-dinh-17-2017-QD-UBND-sua-doi-Quyet-dinh-318-2013-QD-UBND-quan-ly-quy-hoach-Bac-Giang-352963.aspx) | [Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 318/2013/QĐ-UBND](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Quyet-dinh-17-2017-QD-UBND-sua-doi-Quyet-dinh-318-2013-QD-UBND-quan-ly-quy-hoach-Bac-Giang-352963.aspx) ngày 18 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 33/2017/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 | Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của UBND tỉnh Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/6/2019 |
|  | Quyết định | 869/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/ 2014 | Về việc ban hành Quy định một số điểm cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/6/2019 |
|  | Quyết định | 07/2018/QĐ-UBND ngày 16 /4 /2018 | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số điểm cụ thể về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 869/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh |
|  | Quyết định | 711/2015/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 | Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định số 711/2015/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/6/2019 |
|  | Quyết định | 35/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 | Ban hành Quy định về quản lý, bảo trì đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định số 35/2012/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về quản lý, bảo trì đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/8/2019 |
|  | Quyết định | 18/2018/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 | Ban hành quy định một số nội dung về quản lý và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý và thực hiện dự án khu đô thị, khu dân cư nông thôn mới không sử dụng vốn nhà nước thông qua hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/8/2019 |
|  | Quyết định | 298/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 | Về việc quy định nội dung chi, mức chi cho các tổ chức, cá nhân được huy động hoặc tự nguyện thực hiện nhiệm vụ đột xuất ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định số 298/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc quy định nội dung chi, mức chi cho các tổ chức, cá nhân được huy động hoặc tự nguyện thực hiện nhiệm vụ đột xuất ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 20/8/2019 |
|  | Quyết định | 16/2006/QĐ-UBND ngày 16/3/2006 | Ban hành quy định chế độ thông tin báo cáo | Bị thay thế bởi Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 11/9/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/9/2019 |
|  | Quyết định | 378/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 | Ban hành Quy định về điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ; việc quản lý sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung điều kiện hoạt động của xe thô sơ và việc vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/10/2019 |
|  | Quyết định | 147/2009/QĐ-UBND ngày 31/12/2009 | Ban hành Quy định hoạt động sản xuất gạch, ngói thủ công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 147/2009/QĐ-UBND ngày 31/12/2009 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định hoạt động sản xuất gạch, ngói thủ công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 527/2013/QĐ-UBND ngày 27/9/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy chế quản lý, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/01/2020 |
|  | Quyết định | 527/2013/QĐ-UBND ngày 27/9/2013 | Ban hành Quy chế quản lý, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 78/2007/QĐ-UBND ngày 31/8/2007 | Ban hành Quy chế tổ chức, quản lý và hoạt động Hệ thống trang thông tin điện tử tỉnh Bắc Giang. | Bị thay thế bởi Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế tổ chức, quản lý hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Giang và các Cổng thông tin điện tử thành phần | 15/01/2020 |
|  | Quyết định | 63/2015/QĐ-UBND ngày 09/02/2015 | Ban hành Quy định tiêu chuẩn bổ nhiệm và luân chuyển công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý; chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang | 20/01/2020 |
|  | Quyết định | 871/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 | Ban hành Quy định đơn giá thuê đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh Quy định đơn giá thuê đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/02/2020 |
|  | Quyết định | 570/2013/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 | Ban hành Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với Bản tin, Trang thông tin điện tử và Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã | Bị thay thế bởi Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với Bản tin, Cổng thông tin điện tử, Đài Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã | 01/4/2020 |
|  | Quyết định | 03/2019/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 | Ban hành quy định tiêu chuẩn, quy trình tuyển chọn và bố trí kiêm nhiệm những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 11/3/2020 của UBND tỉnh Ban hành quy định tiêu chuẩn, quy trình tuyển chọn và bố trí kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/4/2020 |
|  | Quyết định | [39/2017/QĐ-UBND ngày 04/12/2017](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Quyet-dinh-17-2017-QD-UBND-sua-doi-Quyet-dinh-318-2013-QD-UBND-quan-ly-quy-hoach-Bac-Giang-352963.aspx) | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh | Bị thay thế bởi Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang | 06/4/2020 |
|  | Quyết định | 265/2014/QĐ-UBND ngày 19/5/2014 | Ban hành Quy định quản lý, khai thác, vận chuyển đất đắp nền công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 265/2014/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý, khai thác, vận chuyển đất đắp nền công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 20/4/2020 |
|  | Quyết định | 112/2010/QĐ-UBND ngày 20/9/2010 | Ban hành Quy định thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư và quản lý chuyển giao công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 12/6/2020 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 112/2010/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2010 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư và quản lý chuyển giao công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 25/6/2020 |
|  | Quyết định | 194/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 | Ban hành Quy định quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông và sử dụng bãi ven sông chứa cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 07/7/2020 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 194/2013/QĐ-UBND ngày 16 ngày 5 năm 2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông và sử dụng bãi ven sông chứa cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 20/7/2020 |
|  | Quyết định | 85/2016/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 | Ban hành Quy định phân công, phân cấp kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/8/2020 |
|  | Quyết định | 515/2015/QĐ-UBND ngày 27/11/2015 | Ban hành quy định trình tự, thủ tục đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 16/7/2020 của UBND tỉnh Ban hành quy định một số nội dung thực hiện đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/8/2020 |
|  | Quyết định | 52/2012/QĐ-UBND ngày 06/3/2012 | Ban hành Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 01/8/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/8/2020 |
|  | Quyết định | 16/2017/QĐ-UBND ngày 08/6/2017 | Quy định về thu, sử dụng các khoản thu thỏa thuận và tự nguyện trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh | Bị thay thế bởi Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy định cơ chế thu, quản lý và sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 05/9/2020 |
|  | Quyết định | 22/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thu, sử dụng các khoản thu thỏa thuận và tự nguyện trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2017 của UBND tỉnh Bắc Giang. |
|  | Quyết định | 224/2010/QĐ-UBND ngày 13/12/2010 | Quy định về giá thu tiền sử dụng hạ tầng Khu công nghiệp Đình Trám | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 07/9/2020 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 224/2010/QĐ-UBND ngày 13/12/2010 của UBND tỉnh quy định về giá thu tiền sử dụng hạ tầng Khu công nghiệp Đình Trám; Quyết định số 314/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của UBND tỉnh quy định đơn giá và thu tiền xử lý nước thải trong Khu công nghiệp Đình Trám; Quyết định số 409/2012/QĐ-UBND ngày 27/11/2012 của UBND tỉnh quy định giá cho thuê đất có hạ tầng Khu công nghiệp Đình Trám | 15/9/2020 |
|  | Quyết định | 314/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 | Quy định đơn giá và thu tiền xử lý nước thải trong Khu công nghiệp Đình Trám |
|  | Quyết định | 409/2012/QĐ-UBND ngày 27/11/2012 | Quy định giá cho thuê đất có hạ tầng Khu công nghiệp Đình Trám |
|  | Quyết định | 800/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 | Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 12/12/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy định định mức xây dựng dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/11/2020 |
|  | Quyết định | 02/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 800/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 176/2012/QĐ-UBND ngày 18/6/2012 | Ban hành Quy định đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang | 01/11/2020 |
|  | Quyết định | 330/2016/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 | Quy định về việc Quy chế Quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang. | Bị thay thế bởi Quyêt định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng Chính phủ trong các cơ quan Nhà nước tỉnh Bắc Giang | 01/12/2020 |
|  | Quyết định | 337/2016/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 | Ban hành Quy định quản lý tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy định quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Bắc Giang | 10/12/2020 |
|  | Quyết định | 09/2019/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 337/2016/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 133/2015/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 | Ban hành Quy định về việc gửi, nhận, sử dụng văn bản điện tử và hồ sơ điện tử trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 44/2020/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 133/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 04 năm 2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc gửi, nhận, sử dụng văn bản điện tử và hồ sơ điện tử trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 20/12/2020 |
|  | Quyết định | 256/2014/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 | Ban hành Quy định một số chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 43/2020/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định số 256/2014/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 85/2015/QĐ-UBND ngày 02/3/2015 của UBND tỉnh về việc bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh kèm theo Quyết định số 256/2014/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 | 20/12/2020 |
|  | Quyết định | 85/2015/QĐ-UBND ngày 02/3/2015 | Bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh kèm theo Quyết định số 256/2014/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 |
|  | Quyết định | 99/2012/QĐ-UBND ngày 16/4/2012 | Quy định tuyển chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởiQuyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của UBND tỉnh Quy định tuyển chọn viên chức lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Bắc Giang | 01/12/2020 |
|  | Quyết định | 02/2018/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tuyển chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 99/2012/QĐ-UBND ngày 16/4/2012 của UBND tỉnh |
|  | Quyết định | 08/2018/QĐ-UBND ngày 02/5/2018 | Quy định một số nội dung thực hiện Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản | 01/01/2021 |
|  | Quyết định | 668/2015/QĐ-UBND ngày 20/11/2015 | Ban hành quy định chính sách chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản | 01/01/2021 |
|  | Quyết định | 07/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 | [Quy định một số chỉ tiêu, tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang](http://congbao.bacgiang.gov.vn/congbao/congbao.nsf/NoiDung?openForm&ParentUNID=97820C4F2D6ACFAB472584DB0031F6D1) | Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản | 01/01/2021 |
|  | Quyết định | 08/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 | Quy định một số tiêu chí trong bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 | Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản | 01/01/2021 |
|  | Quyết định | 23/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 | Quy định bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020 | Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản | 01/01/2021 |
|  | Quyết định | 08/2019/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 | Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản | 01/01/2021 |
|  | Quyết định | 236/2010/QĐ-UBND ngày 20/12/2010 | Ban hành quy định chức vụ, chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố | Bị thay thế bởi Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy định tiêu chuẩn, tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/01/2021 |
|  | Quyết định | 370/2013/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 | Ban hành Quy định tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 313/2014/QĐ-UBND ngày 05/6/2014 | Ban hành Quy định quản lý cán bộ chuyên trách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 13/2017/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 | Ban hành Quy định tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu Sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thành phố trong thi hành công vụ. | Bị thay thế bởi Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy định tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thành phố trong thi hành công vụ | 01/01/2021 |
|  | Quyết định | 220/2014/QĐ-UBND ngày 26/4/2014 | Ban hành Quy chế phối hợp giải quyết các việc đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài và tra cứu, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp | Bị thay thế bởi Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp trong việc thực hiện tra cứu, xác minh, trao đổi, rà soát, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/01/2021 |
|  | Quyết định | 73/2016/QĐ-UBND ngày 27/01/2016 | Về việc sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 220/2014/QĐ-UBND. | Bị thay thế bởi Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợpvề giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/01/2021 |
|  | Quyết định | 140/2011/QĐ-UBND ngày 22/4/2021 | Ban hành Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông từ nguồn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của UBND tỉnh Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh Bắc Giang ban hành | 25/3/2021 |
|  | Quyết định | [06/2018/QĐ-UBND ngày 05/4/2018](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Quyet-dinh-17-2017-QD-UBND-sua-doi-Quyet-dinh-318-2013-QD-UBND-quan-ly-quy-hoach-Bac-Giang-352963.aspx) | Sửa đổi điểm a và điểm b khoản 2 Điều 4 của Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông từ nguồn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 140/2011/QĐ- UBND ngày 22 tháng 4 năm 2011 của UBND tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 29/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 | Quy định mức hỗ trợ khoán quản lý bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên không trồng bổ sung trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của UBND tỉnh Quy định mức hỗ trợ khoán quản lý bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên không trồng bổ sung trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/4/2021 |
|  | Quyết định | 231/2010/QĐ-UBND ngày 07/12/2010 | Ban hành Quy chế đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh Bắc Giang | 20/4/2021 |
|  | Quyết định | 264/2014/QĐ-UBND ngày 16/5/2014 | Quy định số lượng, xét chọn, cơ quan quản lý và chi trả chế độ phụ cấp, thù lao đối với nhân viên y tế thôn, tổ dân phố. |
|  | Quyết định | 59/2005/QĐ-UBND ngày 04/8/2005 | Về việc Quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ di dân, tái định cư và chi trả, quản lý tiền bồi thường, hỗ trợ Trường bắn quốc gia khu vực I, áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của UBND tỉnh Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh Bắc Giang ban hành | 01/5/2021 |
|  | Quyết định | 95/2007/QĐ-UBND ngày 14/12/2007 | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ di dân tái định cư và chi trả, quản lý tiền bồi thường Trường bắn quốc gia khu vực I, áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, ban hành kèm theo Quyết định số 59/2005/QĐ-UBND ngày 04/8/2005 của UBND tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 209/2010/QĐ-UBND ngày 30/11/2010 | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ di dân, tái định cư và chi trả, quản lý tiền bồi thường, hỗ trợ di dân tại Trường bắn quốc gia khu vực I ban hành kèm theo Quyết định số 59/2005/QĐ-UBND ngày 04/8/2005 và Quyết định số 95/2007/QĐ-UBND ngày 14/12/2007 của UBND tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 27/2014/QĐ-UBND ngày 21/01/2014 | Về sửa đổi, bổ sung Quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ di dân, tái định cư và chi trả, quản lý tiền bồi thường, hỗ trợ di dân, tái định cư Trường bắn quốc gia khu vực 1 ban hành kèm theo Quyết định số 59/2005/QĐ-UBND ngày 04/8/2005 và Quyết định số 95/2007/QĐ-UBND ngày 14/12/2007 của UBND tỉnh Bắc Giang áp dụng đối với 48 hộ dân thôn Đèo Chũ, xã Phong Vân, huyện Lục Ngạn |
|  | Quyết định | 159/2014/QĐ-UBND ngày 27/3/2014 | Về sửa đổi, bổ sung Quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ di dân, tái định cư và chi trả, quản lý tiền bồi thường, hỗ trợ Trường bắn quốc gia khu vực I ban hành kèm theo Quyết định số 59/2005/QĐ-UBND ngày 04/8/2005 áp dụng đối với 48 hộ dân thôn Đèo Chũ, xã Phong Vân, huyện Lục Ngạn |
|  | Quyết định | 128/2015/QĐ-UBND ngày 08/4/2015 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang | Bị thay bởi Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 30/4/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang | 15/5/2021 |
|  | Quyết định | 40/2017/QĐ-UBND ngày 04/12/2017 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 128/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh |
|  | Quyết định | 26/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 | Ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/6/2021 |
|  | Quyết định | 692/2014/QĐ-UBND ngày 15/10/2014 | Về việc Quy định tỷ lệ quy đổi gạch ngói thành phẩm ra khoáng sản sét nguyên khai sử dụng để sản xuất gạch ngói của các cơ sở sản xuất gạch, ngói nung trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh Quy định tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai để làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 25/5/2021 |
|  | Quyết định | 299/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 | Quy định hệ số K thành phần để áp dụng chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 299/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc quy định hệ số K thành phần để áp dụng chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/6/2021 |
|  | Quyết định | 30/2018/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 | Quy định về thẩm định giá của nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về thẩm định giá của nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/7/2021 |
|  | Quyết định | 163/2011/QĐ-UBND ngày 29/4/2011 | Ban hành Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/7/2021 |
|  | Quyết định | 121/2011/QĐ-UBND ngày 31/3/2011 | Ban hành Quy định độ mật của tài liệu, vật mang bí mật nhà nước của UBND và cơ quan, tổ chức liên quan thuộc tỉnh Bắc Giang. | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |  |
|  | Quyết định | 41/2007/QĐ-UBND ngày 13/4/2007 | Ban hành Quy định về bố trí người làm kế toán và phụ cấp kế toán. | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 03/7/2021 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 41/2007/QĐ-UBND ngày 13 tháng 04 năm 2007 của UBND tỉnh Về việc ban hành Quy định về bố trí người làm kế toán và phụ cấp kế toán | 15/7/2021 |
|  | Quyết định | 557/2013/QĐ-UBND ngày 18/10/2013 | Ban hành quy định chế độ thông tin báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 08/7/2021 |
|  | Quyết định | 442/2011/QĐ-UBND ngày 18/11/2011 | Về việc ban hành Quy định phân cấp, uỷ quyền thực hiện quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởiQuyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 25/7/2021 |
|  | Quyết định | 01/2019/QĐ-UBND  ngày 15/01/2019 | Ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 194/2015/QĐ-UBND  ngày 12/5/2015 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởiQuyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang | 10/8/2021 |
|  | Quyết định | 14/2020/QĐ-UBND  ngày 08/6/2020 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 194/2015/QĐ-UBND ngày 12/5/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang. |
|  | Quyết định | 20/2008/QĐ-UBND  ngày 31/3/2008 | Về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND ngày 31/7/2021 của UBND tỉnh Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành | 15/8/2021 |
|  | Quyết định | 21/2008/QĐ-UBND  ngày 31/3/2008 | Về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thành phố theo Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ |
|  | Quyết định | 79/2016/QĐ-UBND  ngày 30/12/2016 | Ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Bắc Giang, nhiệm kỳ 2016-2021 | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Bắc Giang, nhiệm kỳ 2021-2026 | 15/8/2021 |
|  | Quyết định | 244/2016/QĐ-UBND  ngày 29/4/2016 | Ban hành Quy định trình tự, thủ tục thực hiện các dự án đầu tư bên ngoài các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về đầu tư bên ngoài các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 20/8/2021 |
|  | Quyết định | 29/2020/QĐ-UBND  ngày 12/8/2020 | Quy định một số nội dung về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thương mại, dịch vụ, dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về xã hội hóa có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 745/2014/QĐ-UBND  ngày 07/11/2014 | Ban hành Quy định hạn mức đất giao làm nhà ở; hạn mức công nhận đất ở đối với thửa đất ở có vườn, ao và diện tích đất ở tối thiểu được tách thửa áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. | Bị thay thế bởi Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định hạn mức giao đất ở, hạn mức công nhận đất ở, diện tích tối thiểu được tách thửa đất và điều kiện tách thửa, hợp thửa đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/9/2021 |
|  | Quyết định | 97/2010/QĐ-UBND  ngày 30/8/2010 | Ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh Quy định phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 16/9/2021 |
|  | Quyết định | 13/2019/QĐ-UBND  ngày 29/5/2019 | Ban hành Quy định về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tổ chức, biên chế, viên chức, người lao động ở các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tổ chức, số lượng người làm việc, viên chức, người lao động ở các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/12/2021 |
|  | Quyết định | 97/2009/QĐ-UBND  ngày 30/9/2009 | Về việc ban hành Quy chế xây dựng và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Giang | 15/11/2021 |
|  | Quyết định | 446/2013/QĐ-UBND  ngày 04/9/2013 | Về việc bãi bỏ Quyết định số 446/2013/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 của UBND tỉnh Về việc bãi bỏ Quyết định số 446/2013/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh Ban hành Quy định công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/11/2021 |
|  | Quyết định | 130/2011/QĐ-UBND  ngày 09/4/2011 | Ban hành Quy chế tổ chức hoạt động và quản lý, sử dụng Quỹ Phát triển đất tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 57/2021/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động và quản lý, sử dụng Quỹ Phát triển đất tỉnh Bắc Giang | 15/11/2021 |
|  | Quyết định | 638/2013/QĐ-UBND  ngày 29/11/2013 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức, hoạt động và quản lý, sử dụng Quỹ Phát triển đất tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 130/2011/QĐ-UBND ngày 09/4/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 24/2017/QĐ-UBND  ngày 21/6/2017 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức, hoạt động và quản lý, sử dụng Quỹ Phát triển đất ban hành kèm theo Quyết định số 130/2011/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2011 của UBND tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 327/2015/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 | Ban hành Quy định lựa chọn nhà sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 60/2021/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 327/2015/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định lựa chọn nhà sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụcông ích trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 20/11/2021 |
|  | Quyết định | 88/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 64/2021/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang | 15/12/2021 |
|  | Quyết định | 44/2015/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 | Ban hành Quy định một số nội dung về kiểm tra trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 65/2021/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 10/12/2021 |
|  | Quyết định | 686/2016/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 | Ban hành Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 67/2021/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/12/2021 |
|  | Quyết định | 27/2015/QĐ-UBND ngày 22/01/2015 | Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang | Được thay thế bằng Quyết định số 68 /2021/QĐUBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang | 15/12/2021 |
|  | Quyết định | 18/2010/QĐ-UBND ngày 22/3/2010 | Ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 71/2021/QĐ-UBND ngày 19/12/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/01/2022 |
|  | Quyết định | 170/2001/QĐ-UB ngày 07/11/2001 | Về việc quy định một số chế độ đối với ngành Giáo dục và Đào tạo | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang | 16/01/2022 |
|  | Quyết định | 27/2007/QĐ-UBND ngày 23/3/2007 | Về việc ban hành chế độ học bổng đối với học sinh trường THPT Chuyên Bắc Giang |
|  | Quyết định | 38/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người đại diện phần vốn nhà nước do UBND tỉnh làm chủ sở hữu tại doanh nghiệp | Bị thay thế bởi Quyết định số 77/2021/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý | 10/01/2022 |
|  | Quyết định | 10/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 | Sửa đổi Điều 6 Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người đại diện phần vốn nhà nước do Ủy ban Nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu tại doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban Nhân dân tỉnh |
|  | Quyết định | 07/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 | Ban hành Quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 81/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/01/2022 |
|  | Quyết định | 20/2021/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 79/2012/QĐ-UBND ngày 03/4/2012 | Ban hành Quy định số lượng, tiêu chuẩn và chế độ chính sách đối với cán bộ chuyên trách Dân số - Kế hoạch hoá gia đình xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 80 /2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 79/2012/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Uỷ ban Nhân dân tỉnh ban hành Quy định số lượng, tiêu chuẩn và chế độ chính sách đối với cán bộ chuyên trách Dân số - Kế hoạch hoá gia đình xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 10/01/2022 |
|  | Quyết định | 127/2015/QĐ-UBND  ngày 08/4/2015 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang | 10/02/2022 |
|  | Quyết định | 90/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang | 10/02/2022 |
|  | Quyết định | 19/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 | Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 90/2016/QĐ-UBND |
|  | Quyết định | 177/2015/QĐ-UBND ngày 05/5/2015 | Ban hành Quy định về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ đối với cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 177/2015/QĐ-UBND ngày 05/5/2015 của UBND  tỉnh ban hành Quy định về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ đối với cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 10/4/2022 |
|  | Quyết định | 91/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động -Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Giang | 10/4/2022 |
|  | Quyết định | 34/2008/QĐ-UBND ngày 22/4 2008 | Ban hành Quy định về trách nhiệm đóng góp và chế độ trợ cấp đối với người nghiện ma tuý, người bán dâm chữa trị, cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục - Lao động Xã hội tỉnh | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh Bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang | 20/4/2022 |
|  | Quyết định | 39/2011/QĐ-UBND ngày 30/01 2011 | Quy định mức chi thù lao cho cá nhân và số người trực tiếp làm công tác chi trả trợ cấp hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội ở cộng đồng |
|  | Quyết định | 169/2011/QĐ-UBND ngày 13/5/2011 | Ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận và hỗ trợ tái hoà nhập cộng đồng cho người bị mua bán từ nước ngoài trở về trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 04/2020/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 | Ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra và xử lý sau kiểm tra các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra và xử lý sau kiểm tra các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 25/4/2022 |
|  | Quyết định | 89/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Giang | 20/5/2022 |
|  | Quyết định | 48/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 | Quy định giá nhà tính lệ phí trước bạ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND tỉnh Quy định giá nhà tính lệ phí trước bạ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 10/6/2022 |
|  | Quyết định | 608/2015/QĐ-UBND ngày 03/11/2015 | Ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/7/2022 |
|  | Quyết định | 373/2016/QĐ-UBND ngày 28/6/2016 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang | 15/7/2022 |
|  | Quyết định | 28/2020/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 | Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 373/2016/QĐ-UBND |
|  | Quyết định | 176/2014/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 | Ban hành Quy định quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cấp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 176/2014/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2014  của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cấp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/7/2022 |
|  | Quyết định | 219/2013/QĐ-UBND ngày 31/5/2013 | Về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 20/7/2022 |
|  | Quyết định | 462/2015/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 | Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/7/2022 |
|  | Quyết định | 10/2018/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 462/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Uỷ ban nhân dân tỉnh |
|  | Quyết định | 473/2015/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2015 | Quy định mức trần thù lao công chứng và dịch thuật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnhQuy định mức trần thù lao công chứng, dịch thuật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 20/7/2022 |
|  | Quyết định | 421/2015/QĐ-UBND ngày 17/9/2015 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang | 15/8/2022 |
|  | Quyết định | 33/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 | Sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 421/2015/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2015 của UBND tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 296/2016/QĐ-UBND ngày 25/5/2016 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang | 15/8/2022 |
|  | Quyết định | 22/2020/QĐ-UBND ngày 16/7/2020 | Ban hành Quy định một số nội dung thực hiện đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung thực hiện đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 31/8/2022 |
|  | Quyết định | 30/2020/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 | Ban hành Quy định cơ chế thu, quản lý và sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định cơ chế thu, sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 06/9/2022 |
|  | Quyết định | 24/2019/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 | Ban hành Quy định quản lý tạm trú của người nước ngoài  trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 03/9/2022 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý tạm trú của người nước ngoài trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/9/2022 |
|  | Quyết định | 34/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 | Ban hành Quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của UBND tỉnh Ban hành quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý và viên chức quản lý trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Bắc Giang | 15/9/2022 |
|  | Quyết định | 497/2014/QĐ-UBND ngày 06/8/2014 | Ban hành Quy chế quản lý viện trợ và hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/10/2022 |
|  | Quyết định | 28/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 | Ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể; thu hồi đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của UBND tỉnh Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang | 15/10/2022 |
|  | Quyết định | 73/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 | Ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể; thu hồi đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 389/2016/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang | 15/10/2022 |
|  | Quyết định | 15/2017/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 | Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 20/10/2022 |
|  | Quyết định | 35/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 | Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 691/2016/QĐ-UBND ngày 29/11/2016 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang | 20/10/2022 |
|  | Quyết định | 06/2020/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 42/2022/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Giang | 01/11/2022 |
|  | Quyết định | 386/2016/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang | 15/12/2022 |
|  | Quyết định | 193/2015/QĐ-UBND ngày 12/5/2015 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang. | Bị thay thế bởi Quyết định số 50/2022/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang | 15/12/2022 |
|  | Quyết định | 37/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 | Ban hành Quy chế hoạt động của Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 Ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bắc Giang | 30/12/2022 |
|  | Quyết định | 34/2021/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 | Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang nhiệm kỳ 2021-2026 | Bị thay thế bởi Quyết định số 53/2022/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang nhiệm kỳ 2021-2026 | 01/01/2023 |
|  | Quyết định | 17/2018/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 | Ban hành Quy định quản lý nhà trọ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 54/2022/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 Ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà trọ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 10/01/2023 |
|  | Quyết định | 28/2022/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 | Quy định cơ chế thu, sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 57/2022/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 Bãi bỏ Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang quy định cơ chế thu, sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 10/01/2023 |
|  | Quyết định | 35/2020/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 | Ban hành Quy định tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong thi hành công vụ. | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 2/2023/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 Bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang | 01/02/2023 |
|  | Quyết định | 36/2020/QĐ-UBND ngày 11/11/2020 | Ban hành Quy định tuyển chọn viên chức lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 48/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 | Ban hành Quy định một số nội dung về đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư khi Nhà nước cho thuê đất thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 5/2023/QĐ-UBND ngày 08/3/2023 Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang | 20/3/2023 |
|  | Quyết định | 11/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư khi Nhà nước cho thuê đất thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang. |
|  | Quyết định | 176/2016/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 | Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang | 20/4/2023 |
|  | Quyết định | 667/2016/QĐ-UBND ngày 21/11/2016 | Quy định thu tiền bảo vệ,  phát triển đất trồng lúa và quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 Quy định thu, nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa và quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 20/4/2023 |
|  | Quyết định | 21/2021/QĐ-UBND ngày 27/6/2021 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 667/2016/QĐ-UBND quy định thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa và quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh. |
|  | Quyết định | 02/2019/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 | Quy định phân cấp và trách nhiệm quản lý nhà nước về hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 Bãi bỏ Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Quy định phân cấp và trách nhiệm quản lý nhà nước về hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 20/4/2023 |
|  | Quyết định | 538/2014/QĐ-UBND ngày 22/8/2014 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 362/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND tỉnh. | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 Sửa đổi khoản 1 Điều 2 của Quy định về hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 362/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang và khoản 4, khoản 5 Điều 1 của Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Mẫu số 01, Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 362/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang | 20/5/2023 |
|  | Quyết định | 36/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 | Ban hành Quy chế tổ chức, quản lý hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Giang và các Cổng thông tin điện tử thành phần. | Bị thay thế bởi Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 Ban hành Quy định cung cấp thông tin, tổ chức quản lý và hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Giang và Cổng thông tin điện tử thành phần | 20/5/2023 |
|  | Quyết định | 669/2015/QĐ-UBND ngày 20/11/2015 | Ban hành Quy định về tiêu chí, thủ tục, hồ sơ xét công nhận và công bố thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. | Bị thay thế bởi Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 Quy định Bộ tiêu chí thôn nông thôn mới và thẩm quyền xét, công nhận, công bố thôn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2025 | 01/7/2023 |
|  | Quyết định | 593/2015/QĐ-UBND ngày 02/11/2015 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang | 01/9/2023 |
|  | Quyết định | 04/2016/QĐ-UBND ngày 04/01/2016 | Ban hành Quy định trách nhiệm quản lý các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 Bãi bỏ Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm quản lý các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 10/9/2023 |
|  | Quyết định | 492/2016/QĐ-UBND ngày 26/8/2016 | Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các khoản đóng góp và chế độ miễn, giảm đối với người tự nguyện chữa trị, cai nghiện ma túy tại cơ sở điều trị nghiện; người cai nghiện ma túy bắt buộc, tự nguyện tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 Bãi bỏ các quyết định của UBND tỉnh Bắc Giang | 25/9/2023 |
|  | Quyết định | 43/2021/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 | Quy định định mức tiền ăn thêm ngày lễ, tết cho người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 267/2015/QĐ-UBND ngày 06/7/2015 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang | 01/10/2023 |
|  | Quyết định | 46/2010/QĐ-UBND ngày 29/4/2010 | Ban hành quy định về quản lý chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 20/9/2023 Bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang | 01/10/2023 |
|  | Quyết định | 290/2011/QĐ-UBND ngày 10/8/2011 | Về việc ban hành quy định mức hỗ trợ các tổ chức áp dụng Hệ thống quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn |
|  | Quyết định | 255/2014/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 | Ban hành quy định trình tự, thủ tục trong xét, cho phép sử dụng và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 28/2017/QĐ- UBND ngày 04/8/2017 | Ban hành quy định thẩm định công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 32/2017/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 | Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 290/2011/QĐ-UBND ngày 10/8/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Ban hành quy định một số nội dung về hỗ trợ các tổ chức áp dụng Hệ thống quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn |
|  | Quyết định | 20/2018/QĐ-UBND ngày 08/8/2018 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về quản lý chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh |
|  | Quyết định | 15/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định trình tự, thủ tục trong xét, cho phép sử dụng và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 255/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 26/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 | Ban hành một số chính sách phát triển y tế theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 15/12/2014 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 Bãi bỏ Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Ban hành một số chính sách phát triển y tế theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 15/12/2014 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 15/11/2023 |
|  | Quyết định | 102/2016/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 | Ban hành Quy chế tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức về công tác tại tỉnh Bắc Giang. | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 Bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang | 20/11/2023 |
|  | Quyết định | 12/2020/QĐ-UBND ngày 03/6/2020 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức về công tác tại tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 102/2016/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 45/2007/QĐ-UBND ngày 24/4/2007 | Về việc ban hành “Quy định về định mức tiêu hao xăng dầu trong việc sử dụng xe ô tô công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang” | Bị thay thế bởi Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 Quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Giang | 01/12/2023 |
|  | Quyết định | 332/2012/QĐ-UBND ngày 10/10/2012 | Ban hành Quy định quản lý về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, nhãn hàng hóa, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 40/2023/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 Ban hành Quy chế phối hợp quản lý về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/12/2023 |
|  | Quyết định | 15/2018/QĐ-UBND ngày 20/6/2018 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, nhãn hàng hóa, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 332/2012/QĐUBND ngày 10/10/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang |
|  | Quyết định | 858/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 | Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 Bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang | 15/12/2023 |
|  | Quyết định | 36/2022/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự, thủ tục khi nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 858/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh. |
|  | Quyết định | 118/2015/QĐ-UBND ngày 03/4/2015 | Quy định một số thủ tục liên quan đến tiếp cận điện năng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 47/2023/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 Bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang | 15/12/2023 |
|  | Quyết định | 16/2018/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 | Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định một số thủ tục liên quan đến tiếp cận điện năng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và bãi bỏ phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 118/2015/QĐ-UBND ngày 03/4/2015 |
|  | Quyết định | 45/2021/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 | Ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Bị thay thế bởi Quyết định số 46/2023/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 Quy định phân cấp và giao nhiệm vụ quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 18/12/2023 |
| **VĂN BẢN QPPL CHƯA ĐƯỢC CÔNG BỐ: 02 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Quyết định | 17/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 | Quy định một số nội dung về quản lý và thực hiện dự án khu đô thị, khu dân cư nông thôn mới không sử dụng vốn nhà nước thông qua hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh; | Bị thay thế bởi Quyết định 30/2021/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 ban hành Quy định một số nội dung về quản lý và trình tự thực hiện đầu tư dự án khu đô thị, khu dân cư không sử dụng vốn nhà nước thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | 01/08/2021 |
|  | Quyết định | 15/2020/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý và thực hiện dự án khu đô thị, khu dân cư nông thôn mới không sử dụng vốn nhà nước thông qua hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 17/2019/QĐ- UBND ngày 22/7/2019 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Giang |